TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA HƯNG** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2025/HS-ST
Ngày: 27 - 02 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Chủng.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Đàm Văn Kiều.

Bà Dương Thị Vui.

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Vũ Quang Hải – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Hồng Gấm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025 tại Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 18/2025/TLST- HS ngày 03 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Xuân T –** Sinh ngày 25/5/1990 tại tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nơi cư trú: xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 (đã chết) và bà Đỗ Thị M, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; có vợ là Vũ Thị N, sinh năm 1988 (sống ly thân từ năm 2021), hiện đang sinh sống tại Tuyên Quang; Con: Không. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: - Ngày 09/07/2019, bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 24 tháng tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý*". Chấp hành hình phạt tù xong ngày 26/12/2020. Đã được xoá án tích.

- Ngày 26/10/2023, bị Công an huyện N, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 350.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

Bị cáo Nguyễn Xuân T bị bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 11/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

2. **Phạm Văn H** - Sinh ngày: 12/9/1991 tại tỉnh Nam Định; giới tính: Nam; nơi cư trú: xóm F, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1950; gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ tư. Vợ con: Không.

Tiền án: - Ngày 23/8/2019, bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 09 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", trị giá tài sản 200.000 đồng. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 05/01/2020.

- Ngày 20/11/2020, bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản",* trị giá tài sản 350.000 đồng. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 24/9/2021.

- Ngày 13/02/2023, bị Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xử phạt 15 tháng tù về tội "*Trộm cắp tài sản*", trị giá tài sản 530.000 đồng. Chấp hành hình phạt tù xong ngày 07/01/2024.

Tiền sự: Không

Nhân thân: - Ngày 17/3/2016, có hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*". Ngày 12/7/2016, được Toà án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tuyên miễn trách nhiệm hình sự.

- Ngày 25/02/2019, bị Công an xã N, huyện N xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi "*Trộm cắp tài sản*".

- Ngày 15/4/2022, bị Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 2.000.000 đồng về hành vi "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*"

- Ngày 21/9/2022, bị Công an xã N, huyện N xử phạt vi phạm hành chính, phạt tiền 350.000 đồng về hành vi "Đánh bạc".

Bị can Phạm Văn H bị bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ từ ngày 10/12/2024 đến ngày 19/12/2024 chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N; có mặt.

* Người chứng kiến:

1. Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1971; vắng mặt.

2. Anh Trần Văn T3, sinh năm 1990.; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 10/12/2024, Nguyễn Xuân T đi đến khu vực ngã ba T, thuộc xã T, huyện T, tỉnh Nam Định mua của 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng, sau đó mang về nhà cất giấu, mục đích bán để kiếm lời. Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2024, Phạm Văn H gọi điện hỏi T mua 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. T đồng ý bán và hẹn H ở khu vực nghĩa trang thuộc xóm A, xã N, huyện N để giao ma tuý. Tứ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển số 18P5-6283 đến điểm hẹn đưa cho H 01 gói Heroine và lấy 200.000 đồng, sau đó cả 2 ra về. Khi H về đến đường D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thì bị phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải của H 01 gói giấy màu vàng, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M), 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu xanh, lắp sim số thuê bao 0387.353.890 và 01 xe đạp điện nhãn hiệu GB BIKE, màu xanh đen. (*Bút lục số: 6-7, 36-37, 109-137, 186-204*)

Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/12/2024, Nguyễn Thành T4, sinh năm 1971, trú tại Tổ dân phố G, thị trấn Q, huyện N gọi điện hỏi T mua 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Tứ đồng ý bán và nhắn tin số tài khoản cho T4 để chuyển tiền. Thạo chuyển số tiền 500.000 đồng vào tài khoản của T. Sau khi nhận được tiền, T hẹn Thạo đến nhà tại xóm A, xã N, huyện N để lấy ma tuý. T4 đi bộ đến đứng trước cổng nhà T. T đứng ở bên trong cổng ném ma tuý ra ngoài cho T4 rồi đi vào trong nhà tháo chiếc thẻ sim số thuê bao 0984.624.662 dùng để liên lạc bán ma tuý cho H và T4 vứt đi nhằm tránh sự phát hiện. Khi T4 về đến đường D, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang, thu giữ của T4 01 túi ni lông màu trắng kích thước 10x6 cm, bên trong túi ni lông có 01 gói giấy màu trắng, bên trong gói giấy có 01 túi ni lông màu trắng kích thước 4x6 cm, bên trong túi ni lông có 01 gói giấy màu vàng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (niêm phong ký hiệu M). T4 khai nhận là H1 mua của Nguyễn Xuân T về để sử dụng. Thu giữ 01 điện thoại Nokia màu tím, lắp sim số thuê bao 0829.691.908. (*Bút lục số: 38-39, 62-64, 66-67, 109-137, 220-225, 227-228*)

Ngày 11/12/2024, Nguyễn Xuân T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển số 18P5-6283; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh và số tiền 200.000 đồng. (*Bút lục số 20, 89-90, 109-137*)

Tại Kết luận giám định số 1963/KL-KTHS ngày 12/12/2024 và 1977/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K, Công an tỉnh N kết luận: chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói thu giữ của Phạm Văn H là ma tuý, loại ma tuý: Heroine,

khối lượng: 0,119 gam; chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói thu giữ của Nguyễn Thành T4 là ma tuý, loại ma tuý: Heroine, khối lượng: 0,070 gam. (*Bút lục số 13, 48*)

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N, Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 24/CT-VKSNH ngày 24/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà hôm nay: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T: Xử phạt Nguyễn Xuân T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù; đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H: Xử phạt Phạm Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; đề nghị áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Q để tuyên án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận các bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo T, H nói lời sau cùng: Đều thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người chứng kiến không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về định tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng kiến và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên toà hôm nay. Như vậy đã đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ ngày 10/12/2024, tại khu vực nghĩa trang thuộc xóm A, xã N, huyện N, Nguyễn Xuân T đã bán 0,119 gam Heroine cho Phạm Văn H để sử dụng và khoảng 9 giờ 30 phút ngày 11/12/2024, Nguyễn Xuân T lại tiếp tục bán 0,070 gam Heroine cho Nguyễn Thành T4 tại nhà của mình ở xóm A, xã N, huyện N. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Văn H có hành vi mua 0,119 gam Heroine với mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Nguyễn Thành T4 mua 0,070 gam Heroine của Nguyễn Xuân T để sử dụng. Xét thấy hành vi không cấu thành tội phạm Hình sự nên Công an huyện N xử phạt vi phạm hành chính đối với T4 là phù hợp.

[3] Hành vi của bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H là nguy hiểm, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn hoá của dân tộc. Các bị cáo T, H đều là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình. Bị cáo T đã bị xét xử về hành vi mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo H đã nhiều lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy, do vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai, lên án xử lý nghiêm là cần thiết nhằm góp phần vào việc đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H đều là người có nhân thân xấu.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Phạm Văn H có 03 tiền án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Tuy nhiên mỗi lần phạm tội, giá trị tài sản chiếm đoạt đều dưới 2.000.000 đồng nên căn cứ Điều 53 Bộ luật Hình sự, hành vi của Phạm Văn H lần này phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm"

quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Xuân T không phải chịu chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên các bị cáo T, H đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tập chung cải tạo đối với bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H là người có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án: - Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu đen, biển số 18P5-6283 là của bà Đỗ Thị M, là mẹ của bị cáo T, 01 chiếc xe đạp điện nhãn hiệu GB BIKE, màu xanh đen là của bà Nguyễn Thị V, là mẹ của bị cáo Phạm Văn H. Xét thấy, bà M, bà V không biết việc T và H sử dụng vào việc phạm tội nên đã trả lại 02 chiếc xe trên cho bà M và bà V quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu xanh, lắp sim số thuê bao 0387.353.890; 01 điện thoại Nokia màu tím, lắp sim số thuê bao 0829.691.908 liên quan đến việc phạm tội, cần tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước

- Đối với số tiền 700.000 đồng bị cáo T thu lợi bất chính do bán ma tuý mà có, cần thu sung ngân sách Nhà nước. Trong đó có 200.000 dồng đã thu giữ, 500.000 đồng trong tài khoản số 100834003456 tại Ngân hàng H2 (V1) mang tên Nguyễn Xuân T.

Quá trình điều tra xác định, bị can Nguyễn Xuân T có số tiền 1.051.850 đồng trong tài khoản số 100834003456 tại Ngân hàng H2 (V1) mang tên Nguyễn Xuân T. Căn cứ khoản 1 Điều 129 Bộ luật tố tụng hình sự, xét thấy cần tiếp tục duy trì quyết định phong toả số 01/LPT-VKS-NH ngày 24/01/2025 của viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng để đảm bảo thi hành án.

- Đối với số ma túy được niêm phong trong 02 phong bì thư số 1963/KL-KTHS và 1977/KL-KTHS của Phòng K Công an tỉnh N hoàn trả sau giám định, cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Đối với người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Xuân T, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[8] Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân T;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Văn H;

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106; Điều 129; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý";

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2024.

2. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý";

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 24 (hai bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/12/2024

3. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu phong bì niêm phong số 1963/KL-KTHS ngày 12/12/2024 và 1977/KL-KTHS ngày 13/12/2024 của Phòng K, Công an tỉnh N

+ Tịch thu hóa giá sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh; 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIETTEL màu xanh, lắp sim số thuê bao 0387.353.890; 01 điện thoại Nokia màu tím, lắp sim số thuê bao 0829.691.908;

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền số tiền 700.000 đồng đối với Nguyễn Xuân T. Trong đó có 200.000 dồng đã thu giữ.

+ Tiếp tục duy trì quyết định phong toả số 01/LPT-VKS-NH ngày 24/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đối với tài khoản số

100834003456 tại Ngân hàng thương mại cổ phần H2 (V1) mang tên Nguyễn Xuân T để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng, lập ngày 10/02/2025.

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Phạm Văn H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- Công an huyện Nghĩa Hưng;
- Chi cục Thi hành án huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- UBND xã N;
- Bị cáo;
- Án văn + lưu hồ sơ;
- Thi hành án phạt tù.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Phạm Văn Chủng